

Số: 1565/QĐ-ĐN5

Lâm Đồng, ngày 14 tháng 11 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

**V/v Phê duyệt kết quả lựa chọn nhà cung cấp dịch vụ:
Thực hiện khai báo cấu hình bổ sung cho thiết bị METRO1000 của nhà máy Thủy
điện Đồng Nai 5 tại nhà máy thủy điện ĐN5 và TBA 500kV Đăk Nông.**

GIÁM ĐỐC CÔNG TY THỦY ĐIỆN ĐỒNG NAI 5 - TKV

Căn cứ Quyết định số 130/QĐ-ĐLTKV ngày 03/02/2016 của Hội đồng quản trị Tổng công ty điện lực TKV- CTCP về việc phê duyệt điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty thủy điện Đồng Nai 5 – TKV, chi nhánh của Tổng công ty điện lực TKV- CTCP;

Căn cứ Quyết định số 353/QĐ-ĐLTKV ngày 15/02/2024 của Tổng công ty Điện lực – TKV về việc ban hành Quy định về lựa chọn nhà cung cấp hàng hóa, sản phẩm, dịch vụ đảm bảo tính liên tục cho hoạt động sản xuất, kinh doanh trong Tổng công ty Điện lực TKV - CTCP;

Căn cứ văn bản số 1224/ĐLTKV-KH ngày 28/5/2024 của Tổng công ty Điện lực –TKV của về việc giao/Thông qua các chỉ tiêu chủ yếu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024;

Căn cứ văn bản số 777/QĐ-ĐN5 ngày 31/5/2024 của Công ty thủy điện Đồng Nai 5 – TKV về việc phê duyệt kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 của Công ty Thủy điện Đồng Nai 5 - TKV;

Căn cứ Quyết định số 1517/QĐ-ĐN5 ngày 05/11/2024 của Công ty Thủy điện Đồng Nai 5 – TKV về việc phê duyệt dự toán và kế hoạch lựa chọn nhà cung cấp dịch vụ: Thực hiện khai báo cấu hình bổ sung cho thiết bị METRO1000 của nhà máy Thủy điện Đồng Nai 5 tại nhà máy thủy điện ĐN5 và TBA 500kV Đăk Nông;

Căn cứ Biên bản thương thảo hợp đồng giữa bên mời nhà cung cấp và nhà cung cấp ký ngày 13/11/2024;

Căn cứ báo cáo thẩm định kết quả lựa chọn nhà cung cấp của Tổ thẩm định ngày 13/11/2024;

Theo đề nghị của Tổ chuyên gia tại Tờ trình ngày 13/11/2024 phê duyệt kết quả lựa chọn nhà cung cấp dịch vụ: Thực hiện khai báo cấu hình bổ sung cho thiết bị METRO1000 của nhà máy Thủy điện Đồng Nai 5 tại nhà máy thủy điện ĐN5 và TBA 500kV Đăk Nông.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Phê duyệt kết quả lựa chọn nhà cung cấp dịch vụ Thực hiện khai báo cấu hình bổ sung cho thiết bị METRO1000 của nhà máy Thủy điện Đồng



Nai 5 tại nhà máy thủy điện ĐN5 và TBA 500kV Đắc Nông với nội dung như sau:

- Tên gói dịch vụ: Thực hiện khai báo cấu hình bổ sung cho thiết bị METRO1000 của nhà máy Thủy điện Đồng Nai 5 tại nhà máy thủy điện ĐN5 và TBA 500kV Đắc Nông.

- Tên nhà cung cấp dịch vụ được lựa chọn: Công ty TNHH MTV thương mại và dịch vụ HVN, địa chỉ 37/17 Phan Đăng Lưu, Phường Thống Nhất, TP Pleiku, tỉnh Gia Lai.

- Giá hợp đồng: **90.750.000 đồng** (Bằng chữ: Chín mươi triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng). Giá đã bao gồm các khoản thuế phí, lệ phí liên quan Chi tiết như phụ lục đính kèm.

- Nguồn vốn thực hiện: Chi phí sản xuất kinh doanh năm 2024.

- Loại hợp đồng: Trọn gói.

- Thời gian thực hiện hợp đồng: Trong vòng 30 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.

- Địa điểm thực hiện: Tại Nhà máy Thủy điện Đồng Nai 5, thôn 2, xã Lộc Bắc, huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng và xã Nhân Cơ, Huyện Đắc R'Lấp, tỉnh Đắc Nông.

Điều 2: Quyết định này làm cơ sở để các bên ký kết hợp đồng và thực hiện các công việc liên quan theo quy định.

Điều 3: Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Các Phó Giám đốc, Kế toán trưởng, Trưởng các phòng, Phân xưởng có liên quan và nhà cung cấp dịch vụ chịu trách nhiệm thi hành.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Trang Website TKV (để đăng tải);
- Trang Website ĐLTKV (để đăng tải);
- Lưu: VT, TCHC, TCKT, KHĐTVT (P05)



Trần Văn Tuấn

PHỤ LỤC: BẢNG GIÁ CHI TIẾT

(V/v: Thực hiện khai báo cấu hình bổ sung cho thiết bị METRO1000 của nhà máy Thủy điện Đồng Nai 5 tại nhà máy thủy điện ĐN5 và TBA 500kV Đăk Nông)

(Kèm theo quyết định số 1565/QĐ-ĐN5 ngày 14/11/2024 của Công ty thủy điện Đồng Nai 5 – TKV)
Đơn vị tính: Đồng

STT	Nội dung công việc	ĐVT	SL	Đơn giá (VNĐ)	Thành tiền (VNĐ)	Ghi chú
1	Log in vào thiết bị METRO1000 để kiểm tra cấu hình, version của 2 thiết bị METRO1000 tại nhà máy và tại trạm 500kV Đăk Nông đủ điều kiện khai báo. Khi đó, đo kiểm lại luồng E1 từ nhà máy về TBA 500kV Đăk Nông đang chạy trên cấu hình cũ để đánh giá chất lượng dịch vụ đang chạy	ht	1	10.000.000	10.000.000	Đảm bảo an toàn, do đang có kênh bảo vệ F21 đang chạy (Tại NMĐT Đồng Nai 5 và trạm 500kV Đăk Nông)
2	Đo kiểm các sợi quang trống từ nhà máy về TBA 500kV Đăk Nông, chọn 2 sợi tốt nhất để đấu nối vào port quang mới trên thiết bị METRO 1000 tại nhà máy ĐN5 về thiết bị METRO 1000 tại trạm 500kV Đăk Nông	ht	1	4.000.000	4.000.000	
3	Đấu nối 2 sợi quang mới để kiểm tra chất lượng vào Port quang mới trên thiết bị Metro1000 tại 2 đầu nhà máy và trạm 500kV Đăk Nông	ht	1	1.500.000	1.500.000	Tại NMĐT Đồng Nai 5 và trạm 500kV Đăk Nông
4	Truy nhập vào thiết bị Metro1000 tại nhà máy để cấu hình bổ sung thêm 1 link STM1 từ nhà máy ĐN5 về TBA 500kV Đăk Nông	ht	1	20.000.000	20.000.000	Đảm bảo không ảnh hưởng dịch vụ đang chạy
5	Truy nhập vào thiết bị Metro1000 tại nhà máy để cấu hình bổ sung thêm 1 link STM1 từ trạm 500kV Đăk Nông về NM ĐN5	ht	1	20.000.000	20.000.000	Đảm bảo không ảnh hưởng dịch vụ đang chạy
6	Khai báo 06 E1 từ nhà máy ĐN5 về Trạm 500kV Đăk Nông trên link STM1 Khai mới để đo kiểm trong 1h, có biên bản xác nhận kết quả chất lượng, độ trễ	Luồng	6	2.000.000	12.000.000	02 E1 dùng cho SCADA/Hotline hiện tại, 04 E1 dùng cho SCADA theo giao thức 104
7	Kết quả đo tốt, chuyển mềm 02 dịch vụ Scada/Hotline đang chạy trên link STM1 cũ sang link STM1 mới đảm bảo hoạt động tốt và không lỗi (4 kênh E1 khai mới giữ nguyên)	ht	2	5.000.000	10.000.000	Đảm bảo không ảnh hưởng dịch vụ đang chạy Kiểm tra tín hiệu tốt, sau đó chuyển trả lại theo link cũ
8	Đánh giá chất lượng dịch vụ sau chuyển, có biên bản xác nhận và bản vẽ, sơ đồ chi tiết sau khi hoàn thành công việc.	ht	1	5.000.000	5.000.000	Đảm bảo chất lượng dịch vụ tốt và ổn định sau khi cấu hình
	Tổng cộng giá trị trước thuế				82.500.000	
	Thuế GTGT				8.250.000	
	Tổng cộng giá trị sau thuế				90.750.000	

Bảng chữ: Chín mươi triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng./.

